



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE UAN DIEN
Last Middle First

Current Address: 204 Lương Nhữ Hộc, P.11, Q.5, TP HCM

Date of Birth: 1945 Place of Birth: Bình Hòa

Previous Occupation (before 1975) 2nd lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6/75 To 2/81
Years: 5 Months: 8 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL # _____

I-171 : Yes. ☐ No ☐

EXIT PERMIT: Y. ☐ N ☐

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

ĐIÊN LÊ VĂN (tiền số tổng long 180 675)
Last Middle First

Current Address 204 Lương Nhữ Học P.1 Quận 5 TP, HCM

Date of Birth 03.10.1945 Place of Birth Bến Cốc

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position)

Chiều Vũ Phó Trưởng Cục Cảnh Sát

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates : From 27.6.75 To 02.02.1981

3. SPONSOR'S NAME:

Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) _____

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. <u>VÕ THỊ TUYẾT NUÔNG</u>	<u>02.01.1960</u>	<u>Vợ</u>
2. <u>LÊ HUÂN C. VĨNH</u>	<u>02.01.1984</u>	<u>Con</u>
3. <u>LÊ DUY ANH</u>	<u>24.4.1989</u>	<u>Con</u>

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

Ấp Tiên Chánh, Xã Tiên Long Huyện Châu Thành
Tỉnh Bến Tre,

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Tên trong sổ xin - quý 1801 vui lòng
giúp ghi rõ - tình trạng tài sản - tình cư tại thành
Điền Cơ Lương bổng 180.675.

INTAKE FORM (Two Copies).
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : ĐIỂN LÊ VĂN (tiên ở lương bổng 180675)
Last (Ten Ho) Middle (Giữa) First (Ten gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 03.10.1945
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Nam Female (Nu): _____
MARITAL STATUS Single (Doc thân): _____ Married (Co lap gia dinh): Có Vợ
(Tình trạng gia đình):
ADDRESS IN VIETNAM : Ấp Tiên Chánh, Xã Tiên Long, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre,
(Địa chỉ tại Việt-Nam)
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tại VN hay không): Yes (Có) Có No (Không) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 27.6.75 To (Đến): 02.02.1981
PLACE OF RE-EDUCATION: Trại Cải tạo Thủ Đức (Cán Cú 5 Rừng Lát)
CAMP (Trại tu)
PROFESSION (Nghề nghiệp): Nghề nông
EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ): Không
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____
VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ): Chiều Ủy Phó Trưởng Cục Cảnh Sát Date (năm): _____
APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP): Yes (Có): Có IV Number (Số hồ sơ): _____
No (Không): _____
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo): 3 người
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết:
MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN): 204 Lương Nhữ Học P.11, Quận 5 TP. Hồ Chí Minh
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ): Không
U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Ky): Yes (có): _____ No (Không): _____
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN): _____
NAME & SIGNATURE: LÊ VĂN ĐIỂN [Signature]
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Tên, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người diện đơn này)
Ấp Tiên Chánh, Xã Tiên Long, Huyện Châu Thành (Bến Tre)
DATE: _____
Month (Thang) 10 Day (Ngày) 25 Year (Năm) 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
1. VÕ THỊ TUYẾT NUONG	02.01.1960	Vợ
2. LÊ HOANG VINH	02.01.1984	Con
3. LÊ DUY ANH	24.4.1989	Con

DEPENDENT'S ADDRESS (to be completed from above)

Ấp Tân Chánh, Xã Tân Long, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre

ADDITIONAL INFORMATION :

gửi qua gia đình ở quê nhà - Tân Trào, xã Tân Trào, huyện Tân Trào, tỉnh Tân Trào, địa chỉ ở quê nhà là 180.675.

Trại Thủ Đức

Học tập - Tu dưỡng - Hạnh phúc

ban hành theo
công văn số 25/5
Ngày 21/1/1971

Số: 823/GRT

SESLD

GLAY TRAI

Tạo thông tin số 926 của ngày 31-5-1961 của Bộ Công an

Trình hành án văn quyết định thả số 06 ngày 18 tháng 1 năm 81
của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy thả cho anh, chỉ có thể an sau đây:

Họ, tên khai sinh Lê Văn Diên

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 03 tháng 10 năm 1945

Nơi sinh Bến Tre.

Nơi đăng ký NKTT trước khi bắt 147/1 địa Nam cầu, chữ Y, Q8, TP.

Hồ Chí Minh.

Cán tội, Thiếu úy phó trưởng cuộc CS.

Bị bắt ngày 27-6-1975 và phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng

Đã bị tăng án lần, công thành năm tháng

Đã được giảm án lần công thành năm tháng

Nay về cư trú tại 147/1 địa Nam Cầu chữ Y, Q8, TP. Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo:

Trong thời gian học tập đã có nhiều tiến bộ, lao động tích cực
chấp hành nội quy nghiêm, học tập tiến thu tốt.

Thời hạn quản chế: 12 tháng (Mười hai tháng)

Thời hạn đi đường: 02 ngày (Kể từ ngày ký giấy ra trại)

Tiền và lương thực đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình.

(Nơi cư trú do chính (en địa phương quy định)

Lần tay nơng tro phan, ter, chủ ký Ngày 02 tháng 02 năm 1981

của Lê Văn Diên

Danh ban số

Lập tại

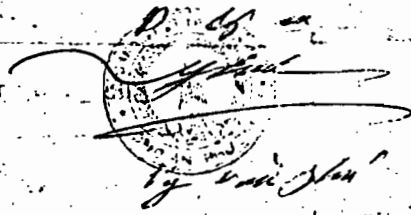
Người được cấp
giấy ký

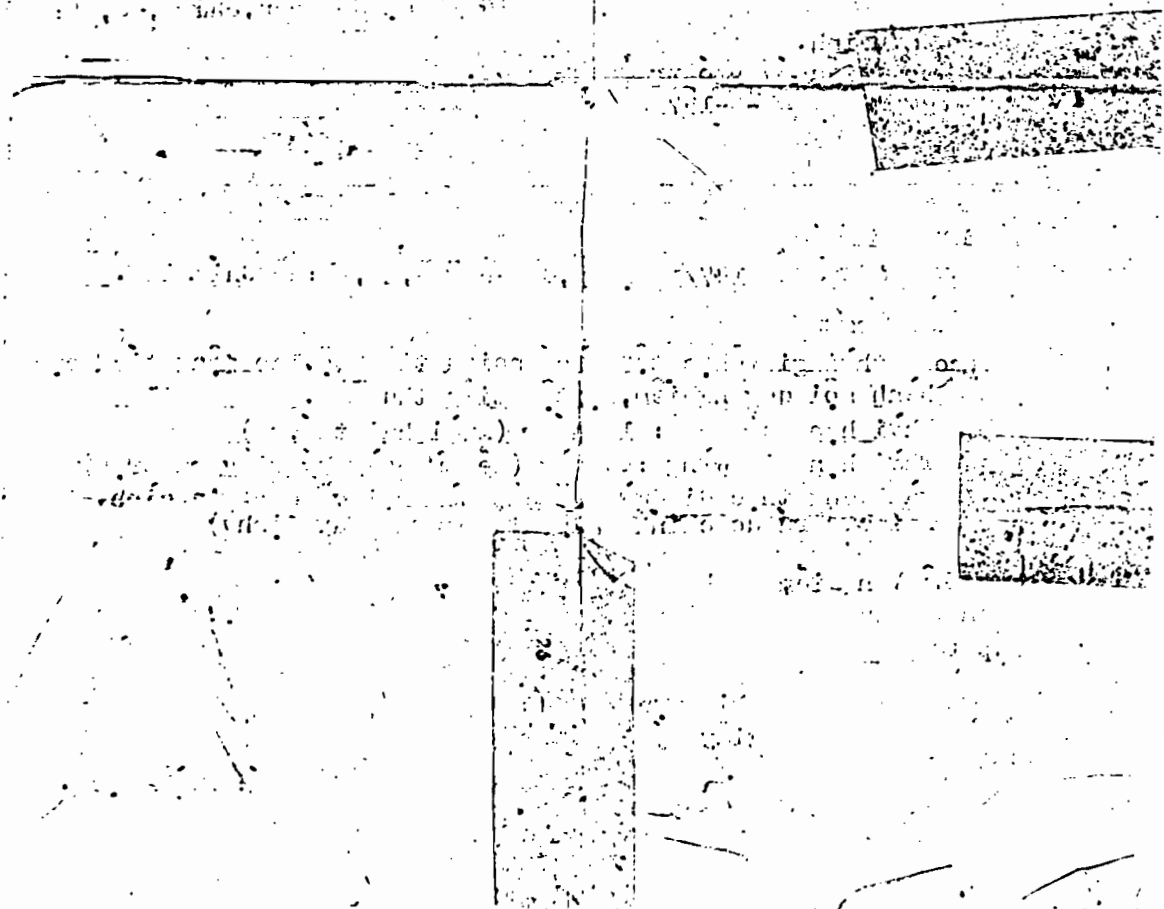
Ra

Thiếu tá Đoàn Mạch.

Công an 03 tháng 8
Đã nhận 08 giờ 45 phút
phòng thủ chiến.

ngày 08.08.81

D. 06

T. 06



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở: _____

Chứng nhận đã chuyển đến ở: _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên, đóng dấuTừ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở: _____

Chứng nhận đã chuyển đến ở: _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên, đóng dấuTừ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

TỈNH BẾN TRE

Số: 018070CN

Họ và tên chủ hộ: Đỗ Thị Nguyệt NươngSố nhà: 86AĐường phố, ấp: Tiên ChanhThị trấn, phường, xã: Tiên SơnHuyện, thị xã: Châu ThànhQT Ngày 12 tháng 6 năm 80Trưởng công an Châu ThànhTập số: 04Trang số: 44

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **320096249**

Họ tên **VÕ-THỊ-PUYẾT-NƯƠNG**



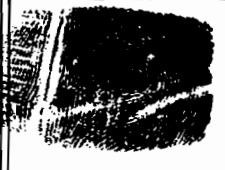
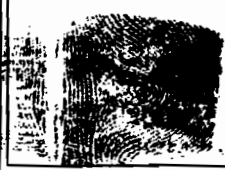
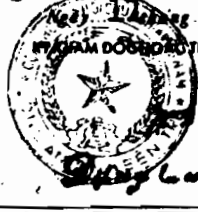
Sinh ngày **1960**

Nguyên quán Xã Phú Phụng,

H. Chợ Lách, T. Bến Tre.

Nơi thường trú 80/3 Xã Phú

Phụng, Chợ Lách, Bến Tre.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo chạm cách 2,2cm dưới sau đuôi mắt phải.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 12 tháng 12 năm 1986	
		Kính Giám đốc Hồ Chí Minh TRƯỞNG TY CÔNG AN  Đặng Lương Ngọc	

BẰNG LÁI XE TỰ ĐỘNG số: 513486

Tên và Họ : **LE VAN DIEN**

Địa - chỉ : **293 Tung-thien vương Saigon**

Quốc - tịch : **VN**

Phái : **nam**

Ngày sinh : **3.10.1945**

Nơi sinh : **Kien hoa**



Căn cước số : **00155089**

14.12.68

nơi cấp

Saigon

Saigon

ngày

20

THÁNG 1974

CHỮ KÝ ĐƯƠNG SỰ

V

CHỮ KÝ và DẤU

PHẠM-VAN-S

PHAM-VAN-S

LOẠI XE ĐƯỢC PHÉP LÁI 2		NGÀY THI
A-1	Máy dầu hai bánh	20 THÁNG MỘT 1974
A-2	Ba bánh	20 THÁNG MỘT 1974
B-1	Du-lịch, vận-tải nhẹ	20 THÁNG MỘT 1974
B-2	Chuyên chở dưới 9 chỗ ngồi	*****
B-3	Chuyên chở trên 9 chỗ ngồi	*****
B-4	Chuyên chở trên 9 chỗ ngồi	*****
B-5	Rơ-moóc trên 750kg	*****
B-6	Dành cho người tàn tật	*****
Hết hiệu lực ngày		20 THÁNG MỘT 1979
BKL KỶ 1		LO-VAN
BKL KỶ 2		LO-VAN
513486		LO-VAN
LO-VAN		LO-VAN

Số: 52 /QB

Quận 8, ngày 29 tháng 05 năm 198 2

QUYẾT ĐỊNH

(VỀ VIỆC PHỤC HỒI QUYỀN CÔNG DÂN)

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8,

— Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp ngày 27 tháng 10 năm 1962;

— Căn cứ Quyết định số 15/QĐ.NĐIR ngày 16.01.1981 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành bản qui định tạm thời về việc thi hành chính sách đối với những người đã làm việc trong quân đội, chính quyền và các tổ chức chính trị dưới chế độ cũ đi học tập cải tạo được tha về;

— Theo đề nghị của Tổ Quản lý người học tập cải tạo được về Phường 3;

QUYẾT ĐỊNH :

ĐIỀU 1 : Nay phục hồi quyền công dân cho:

- Ông LÊ VĂN DIỄN, Sinh năm 1945 tại Bến Tre
- Cấp : Thiếu-Ủy
- Chức : Phó Trưởng cuộc Cảnh sát
- Đang tạm trú ở : 147/1 Dã Nam cầu chữ X Phường 3 Quận 8

ĐIỀU 2 : Ông LÊ VĂN DIỄN được hưởng quyền công dân bắt đầu từ ngày 29 tháng 05 năm 198 2.

ĐIỀU 3 : Các Ông Chánh văn phòng Ủy ban Nhân dân Quận, Trưởng tiền ban quản lý người học tập cải tạo được về, Trưởng Công an Quận, Ủy ban Nhân dân Phường 3 và Ông: LÊ VĂN DIỄN có trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8

TL. CHỦ TỊCH

VIÊN THƯ XÍ

NGUYỄN HỒNG TRƯỜNG

NƠI NHẬN:

- Như điều 3
- Đương sự
- Lưu.

Tỉnh, Thành phố Bến Tre CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyền số 4
Số 120

Quận, Huyện Châu Thành
Xã, Phường Tiền Long **CHỨNG NHẬN KẾT HÔN**

Họ và tên người vợ	<u>Võ Thị Tuyết</u>	Họ và tên người chồng	<u>Lưu Văn Điện</u>
Sinh ngày	<u>02.01.1960</u>	Sinh ngày	<u>03.10.1945</u>
Quê quán	<u>Xã Phú Phong - Bến Tre</u>	Quê quán	<u>Tân Phú - Châu Thành Bến Tre</u>
Nơi đăng ký thường trú	<u>Ấp Tân Chánh - Xã Tiên Long - Châu Thành (Bến Tre)</u>	Nơi đăng ký thường trú	<u>Ấp Tân Chánh - Xã Tiên Long - Châu Thành Bến Tre</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm vườn</u>	Nghề nghiệp	<u>Làm vườn</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	Dân tộc	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>VN</u>	Quốc tịch	<u>VN</u>
Số CMND hoặc Hộ chiếu	<u>320096240</u>	Số CMND hoặc Hộ chiếu	<u>✓</u>

Kết hôn ngày 25 tháng 02 năm 1983

Chữ ký người vợ

Nura

Chữ ký người chồng

Đan

TM/UBND

Xã Tiên Long
Đan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

OXOXO

7 LỜI CHẤNG NHẬN THẺ KHAI SANH.

Họ và Tên Đứa Trẻ. Võ Thị Tuyết Hương
Ngày Sinh. 02 . Tháng 01 . Năm 1960
Sinh-Quán. xã Phú Phụng
Ấp. Phụng Đức B . Xã. Phú Phụng . Huyện. Chợ Lách
Tỉnh. Bến Tre
Trú-Quán
Ấp. Phụng Đức B . Xã. Phú Phụng . Huyện. Chợ Lách
Tỉnh. Bến Tre
Họ và Tên Cha. Võ Văn Chi . . . 1928 . .
Nghề-Nghiep . . . Buôn bán
Trú-Quán . . . Quận III Saigon
Tên Họ mẹ . . . Trần Thị Thoa 1937 .
Nghề-Nghiep . . . Nội trợ
Trú-Quán . . . Quận III Saigon

Hai Người Chứng:

1. Cô Võ Diên . . .
2. Cô Trần Anh . . .

Anh

Chứng Thật Của Gia Phụng.

Căn cứ Vào Lời Khai Của.

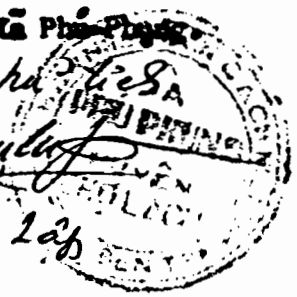
Dương sự và bảo lãnh của hai nhân

chứng U.B.N.D.C.H. Xã. Chợ Lách Huyện Chợ Lách Tỉnh Bến Tre.

X

Phú-Phung, ngày. 16 . Tháng. 8 . Năm 1975.

T. U.B.N.D.C.H. Xã Phú-Phung.

Chợ Lách
Tam Lập


ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, thị trấn Phước Phụng
Thị xã, huyện Chợ Lách
Thành phố, tỉnh Bến Tre

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

BẢN SAO
GIẤY KHAI SANH

số 92

Quyển số II

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>LÊ HOÀNG VINH</u>		Nam nữ	<u>nam</u>
Sinh, ngày tháng năm	<u>Hai tháng mốt, năm mốt ngàn chín trăm tám mươi bốn</u> <u>(02.01.1984)</u>			
Nơi sinh	<u>Quận 5, TP. Hồ Chí Minh</u>			
Khai về cha mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>LÊ VĂN ĐIỀN</u> <u>03.10.1945</u>		<u>VÕ THỊ TUYẾT NUÔNG</u> <u>02.01.1984</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>		<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>VN</u>		<u>VN</u>	
Nghề nghiệp	<u>Làm vườn</u>		<u>Giáo viên</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Quận 8 TP. Hồ Chí Minh</u>		<u>Xã Phước Phụng</u>	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>VÕ THỊ TUYẾT NUÔNG</u> xã <u>Phước Phụng</u> , huyện <u>Chợ Lách</u> , tỉnh <u>Bến Tre</u>			

SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 24 tháng 8 năm 1984

Ngày 24 tháng 8 năm 1984

TM/UBND _____

TM/UBND Chợ Lách

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ họ tên chức vụ)

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ họ tên chức vụ)

Chợ Lách
Nguyễn Văn Tấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Tiên Long
Huyện, Quận Châu Thành
Tỉnh, Thành phố Bến Tre

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 2
Số.....81.....
Quyển số.....01.....



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên LÊ DUY ANH Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Ngày Hai mươi bốn, Tháng Tư, Năm Một nghìn chín trăm
Chín, (24-04-1989)
Nơi sinh Xã Tiên Long, Châu Thành, Bến Tre
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Võ Thị Tuyết Nường</u>	<u>Lê Văn Diện</u>
Tuổi	<u>29 T.</u>	<u>44 T.</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Giáo Viên</u>	<u>Làm Chăn</u>
Nơi thường trú	<u>Xã Phú Hưng, Chợ Lách, Bến Tre</u>	<u>Quận 8, TP. Hồ Chí Minh</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Võ Thị Tuyết Nường 29 T. Phú Hưng, Chợ Lách, Bến Tre
Giấy CMND Số 1

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày 12 tháng 09 năm 19 89,
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

(Signature)

Ngày 25 tháng 10 năm 1989

Linh thưa Bà Hai Truong,
 Chúng em vui mừng, vui lòng khi
 tre lá thư của Bà gửi cho một
 người bạn - là ngay 30.8.89.
 Mãi mãi là bạn của Bà Hai Truong.

Mãi-lu bên Kia hồ Đại Dương
xa xôi ngàn-lâu, Bà không ngại
khó khăn và 'cố' gắng giúp K. Kung
em - đi - theo - tình cũ tại Hoa Kỳ.
Chúng ta không biết gì hơn là qua
thư này, kính lời Thưa Bà, gia đình
và quý tôi mạnh -

và quý vị nhân
 không về phẩm tước, hiện 2^o VN Ew
 đã lập 1 tay bắt hồ sơ gửi qua Bộ Nội
 vụ. Còn 3^o Hoa Kỳ xin Bả vui lòng
 tạo mọi điều kiện giúp đỡ quân Chính
 trị, ngũ phẩm tước tước cử tại Tòa Lý
 một lần nữa nếu có lời khuyên & hành
 Bả, qua tước và quý Hội tước & hiện
 sức khỏe /

Heinrich

Page 2

* Giấy tờ của chúng Em - là mất hết
chỉ còn lại bằng lái xe, Nếu có gì
Em sẽ bổ túc sau,

Đĩa chỉ tên Hè:

204 Lương Nhữ Học Phường 11

Quận 5 TP Hồ Chí Minh.

C O N T R O L

____ Card
____ ~~A~~ Doc. Request; Form 12/1/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter